

CẦN HỖ TRỢ VỀ TÂM LÝ ĐI ĐÔI VỚI TRỢ GIÚP VỀ VẬT CHẤT ĐỐI VỚI CÁC GIA ĐÌNH NẠN NHÂN CHẤT ĐỘC DA CAM (NNCDDC)

*Nguyễn Hạc Đạm Thư
CB nghiên cứu tâm lý gia đình*

Trong vòng mười năm qua chúng tôi có dịp tiếp xúc , trò chuyện, thư từ với một số thanh thiếu niên và thành viên gia đình chịu ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp của CDDC , phần lớn được Hội hỗ trợ các trẻ em nạn nhân CDDC/đi-ô-xin (VNED) của Pháp giúp đỡ , do đó tôi có thể hiểu được sự hỗ trợ về vật chất và tinh thần quan trọng và cần thiết như thế nào để họ vươn lên trong cuộc sống .Thực tế có những trường hợp thành công nhưng cũng có những trường hợp thất bại do những nguyên nhân chủ quan hay khách quan mà chúng tôi muốn nêu ở đây .Chúng tôi lựa chọn hai địa bàn là Hà Nội và A-Luoi thuộc Thừa Thiên-Huế bên dãy Trường Sơn giáp Lào nơi tôi có quan hệ thường xuyên .

I/Diễn biến tâm lý ở một số thanh thiếu niên là nạn nhân trực tiếp của CDDC.

A/ Địa bàn Hà nội và ngoại thành .

1-Trường hợp Nguyễn Thanh Tùng sinh năm 1979. Tùng là con thứ hai của gia đình có bố là NNCĐC ở chiến trường Quảng Trị . Chị của Tùng mù câm điếc do bại não sống như thực vật , hoàn toàn nhờ vào sự chăm sóc của người mẹ . Tùng bị hỏng một mắt bẩm sinh, mắt kia thị lực kém , đến năm 12 tuổi thì mờ hẳn . Ông Độ, ông nội Tùng là công nhân về hưu năm Tùng ra đời đã dành mọi thời gian chăm sóc Tùng đồng thời là gia sư đồng hành với Tùng để cố gắng giúp em thu nhận vốn sống ngoài đời , cảm nhận vẻ đẹp của danh lam thắng cảnh quanh Hà nội, bồi đắp kiến thức toán văn để em được nhận vào lớp bình thường , trước khi em phải học chữ nổi ở trường Nguyễn Đình Chiểu dành cho trẻ em khiếm thị. Năm 1997, khi bác sĩ B.Doray chuyên về sức khỏe tâm trí có hỏi Tùng là có lúc nào em chán nản và có những ý nghĩ đen tối thì Tùng nói :” Tất nhiên có lúc em buồn và giận khi bị từ chối vào học như một trẻ bình thường nhưng cả nhà , nhất là ông em không để em phải buồn tủi . Ông đã giúp em vươn lên bằng chính năng lực của mình , không trông chờ một sự chiếu cố nào vì chắc chắn chỉ đem lại thất vọng . “ Ông Độ sớm phát hiện ra Tùng có năng khiếu âm nhạc ,năng lực thẩm âm rất tốt nên đã tạo mọi điều kiện để em tập đàn bầu ngay khi em tỏ ra thích thú với tiếng đàn bầu. Trong mỗi chặng đường , vượt bao cửa ải để trở thành nhạc sĩ tốt nghiệp đại học ở cả hai khoa đàn dân tộc và khoa Lý luận sáng tác , ông Độ luôn là người dẫn đường sáng suốt, lường trước những khó khăn để giúp Tùng bèn bị vượt khó .Không chỉ tham gia biểu diễn ở trong nước ,năm cuối cùng đại học Tùng được Hội “Hỗ trợ NNCĐDC “của Pháp (VNED) mời sang biểu diễn ở Pháp và Bỉ, vì ông chủ tịch hội J.Blocquaux và bà Xuân Phương tổng thư ký Hội lúc đó đã biết rõ tài năng của Tùng sau 6 năm hỗ trợ học bổng . Ông bà Gaillard ở Lyon(VNED) đỡ đầu khuyến học cho Tùng và sẵn sàng gửi những băng nhạc chất lượng cao hoặc hiếm có để khuyến khích Tùng kịp thời ,vô cùng xúc động và tự hào khi được nghe em biểu diễn và thấy em được khán giả hét sức mền mộ tiếng đàn bầu huyền diệu của Tùng ngay trên đất Pháp. Nay Tùng ở tuổi 31 đã trở thành nghệ sĩ đàn bầu nổi tiếng và là thầy dạy đàn bầu có những sinh viên nước ngoài từ Nhật, Pháp , Canada đến theo học tại nhà và Tùng xác định dành tất cả tâm sức cho nghệ thuật .

2- Trường hợp Nguyễn Khánh Vân sinh năm 1984, là con thứ 1 có 2 chị em gái.. Cha mẹ là bộ đội công binh bị phơi nhiễm chất độc da cam ở chiến trường Quảng trị, V thị lực kém bẩm sinh sức khỏe yếu , học đến năm học lớp 6 buộc phải thôi học vì loà .Tôi gặp em khi em được bà Courtaban ở hội VNED ở Lyon đỡ đầu năm 2001. Lúc này Vân theo

học bổ túc văn hoá lớp 8 ở trường Trí Tri dành cho người khiếm thị .Em kể là đã trải qua 2 năm khủng hoảng tinh thần khi bị nghỉ học ở nhà một mình trong khi cha mẹ đi làm em gái đi học, cho dù có chiếc tivi làm bạn . Bà Lài mẹ em kể là có lần tìm thấy dưới chiếu của Van những dòng nhật ký rất cảm động . Bà không ngờ Vân có những suy nghĩ rất người lớn, không muốn người khác thương hại, có khát vọng được học có nghề để tự lập , không phải dựa dẫm vào ai khác cho dù cả cha mẹ hết sức thương yêu chăm sóc..Dù chỉ đi học vào thứ bảy chủ nhật song có cơ hội giao lưu với bạn bè đồng cảnh , sinh hoạt văn nghệ, đi biểu diễn vv... Vân vui vẻ ,cởi mở ,không còn lặng lẽ thu mình vào vỏ ốc như trước. Đến năm 18 tuổi, Vân lo lắng nói với mẹ cho đi thăm các cơ sở dạy nghề dành cho người khuyết tật, song đi cả ở Hà nội, Hà Tây lúc đó không có lớp nào thích hợp với em vì công việc quá đơn giản hoặc không phù hợp với người khiếm thị . Vân lại trải qua những đêm dài khóc thầm , buồn rầu vì cảm thấy tương lai mù mịt.Đọc báo của Hội Người mù, Vân lại có ước mơ viết báo cho Hội , vì Vân nghĩ chỉ người trong cuộc mới hiểu được tâm tư tình cảm thật sự của người khiếm thị . Được biết câu lạc bộ thể thao Khúc Hạo có huấn luyện cho người khuyết tật ,Vân xin đến tập luyện và được các huấn luyện viên tận tình hướng dẫn .Nhờ kiên trì và say mê tập Vân trở nên tự tin , em đi lại được bằng xe buýt một mình , không nhất nhất phụ thuộc vào cha mẹ chở đi như trước. Tôi hết sức ngạc nhiên thấy kết quả là từ 2003 đến 2008 Vân đã dự thi đấu về điền kinh,đoạt 3 huy chương đồng , 1 huy chương bạc và 4 huy chương vàng trong đó có 2 giải ở thành phố Hồ Chí Minh , và 1giải ở Huế...Với tinh thần lạc quan phấn khởi , Vân hăm hở học văn hoá , tập viết báo và năm 2003 Vân được giải của ... khi viết bài Tự sự về cô gái khiếm thị .Nửa năm trước đây ,Vân vui mừng báo tin cho tôi biết là Vân đã trở thành cộng tác viên cho Đài Tiếng Nói Việt namsau khi có đã có các bài được sử dụng . Song sức khoẻ của Vân lúc này bị suy yếu trầm trọng vì bị u máu ở trực tràng và mất máu liên tục mà việc điều trị rất tốn kém trong khi khả năng gia đình có hạn.Người mẹ đã phải nghỉ hưu sớm để chăm sóc em trong khi người em gái luôn là bạn tâm tình và hỗ trợ Vân trong học tập nay đã đi lấy chồng và bận con mọn .

3- Đào Đăng Song sinh năm 1983, gia đình có 3 anh em bị khuyết tật vì chất độc hoá học trong đó một em gái đã chết . Nhà ở xã Trung Văn, ngoại thành Hà Nội nên hai anh em Song đều được nhận vào Trung Tâm nuôi dưỡng trẻ em khuyết tật Hoà Bình ở Thanh Xuân không xa nhà đến năm 18 tuổi. Năm 2001 Song được học bổng khuyến học của bà Muriel ở Hội VNED .Tuy bị vẹo cột sống, đau khớp chân tay biến dạng nhưng Song có nghị lực tốt , rất chịu khó học tập vươn lên, khao khát được học vi tính ,đồ hoạ để có thể có nghề trong tương lai và Song luôn được sự ủng hộ động viên của bà Muriel. Nay Song được làm hợp đồng tại Trung Tâm Thanh Xuân với hy vọng có việc làm ổn định . Song đã có vợ và một con trai (có ảnh kèm)

4- Đỗ Hoài Dương ở xã Xuân Đình ngoại thành Hà Nội sinh năm 1983 , mẹ là công nhân may gia công tại nhà , bố nguyên là bộ đội lái xe ở chiến trường B. Dương bị khuyết tật ở tay và chân. Từ năm 2001 được bà Jolly ở Lyon đỡ đầu khuyến học, Dương đã tốt nghiệp phổ thông hệ bổ túc văn hoá . Bà Jolly luôn khuyến khích Dương tự học , tặng tiền mua máy tính để Dương học công nghệ thông tin khi bà đi tua du lịch sang Việt nam có dịp. đến thăm Dương và gia đình... song do chậm chạp , trình độ có hạn Dương chỉ giúp mẹ may những đường đơn giản khi có việc. ước nguyện của người mẹ là Dương có vợ để có người chăm lo cho Dương khi mẹ già yếu . Nay Dương đã lập gia đình , có một con trai. Vợ là công nhân đi làm gần nhà. Dương an tâm cùng mẹ trông con nhỏ.

B/ Địa bàn huyện A-Luới , tỉnh Thừa Thiên-Huế

1/Lê thị C. sinh năm 1980. Tôi gặp C.năm 2003 ở nhà bố cô nguyên là bộ đội vận tải đường Trường Sơn .Ông có hai người con khuyết tật , C. là con thứ hai bị khuyết ba ngón tay phải , em của C. lên 6 tuổi bị chậm khôn không nói được, hay lên cơn động kinh .Thấy cô gái có nước da xanh tái ,buồn ủ ê , tôi hỏi thăm và được biết C. vừa thi rớt kỳ thi tốt nghiệp phổ thông mấy tháng trước đây sau 3 năm học ở trường nội trú con em dân tộc vùng cao ở Huế ..Kiểu nói nhát gừng của C.và mắt chỉ nhìn xuống đất khiến tôi nghĩ C. đang bị trầm cảm. Hoàn cảnh C. rất gay.Mẹ cô lúc chiến tranh là dân công hoả tuyến bị thương, mất sức lao động , anh trai lớn 28 tuổi đã phải bỏ học từ năm lớp 8 để gánh vác việc nhà khi ông bố lấy vợ hai và còn một em phải nuôi.Sau ba ngày đi thăm và phỏng vấn các gia đình đồng bào dân tộc Pa Kô, Tà Ôi, Cơ Tu ở A Luới tôi thấy trường hợp cô gái Pa kô này học lên được đến lớp 12 là duy nhất .Phải bỏ học ở nhà làm việc vất cô sẽ quên hết chữ nghĩa , mà làm ruộng rẫy thì không đủ sức. Tôi khuyên C. phải đi học bỏ tức ngay ở xã để cuối năm học thi hệ bổ túc để có cơ may tìm được việc làm, không có tiền thì tôi giúp với điều kiện 2 tháng tôi gửi tiền khuyến học một lần thì C. phải viết thư trả lời đều đặn thông báo tình hình học tập và sinh hoạt . Trong 6 tháng tôi nhận được 5 lá thư của C. ,thư nào cũng kín 4 trang vở học sinh Tôi ngạc nhiên thấy C. bộc bạch tâm tư rất cảm động . Ngay thư đầu tiên có đoạn C. viết :”... Khi được tin thi rớt cháu hồ thẹn không dám ngẩng đầu nhìn mẹ nhìn anh cháu . Vì cháu khuyết tật, anh cháu đã sớm bỏ học,ưu tiên cho cháu được đi học .Bác có biết là khi bác cầm cái tay tàn tật của cháu rất tự nhiên cháu cảm thấy như có phép tiên đã hàn gắn những ngón tay cho cháu và tiếp sức mạnh cho cháu.Bác không sợ chữ nhiều bạn cháu thấy cháu giơ tay thiêu ngón thì chúng dạt ra , có đứa còn la lên bảo là bàn tay quý . Khi cháu về Huế học ,vừa mặc cảm vừa nhớ nhà, cháu buồn tủi đêm đêm khóc thầm .Đến lớp học , giờ giải lao cháu ngồi lại ở lớp một mình trong khi các bạn chơi đùa trò chuyện vui vẻ ngoài sân. Vì thế cháu chỉ học trung bình và năm cuối... thi rớt. Phía tôi cũng thư từ cho C. đều đặn , kể những khó khăn hồi nhỏ ,mò côi bố chịu nhiều thiệt thòi , phải cố gắng học giỏi cho mẹ vui lòng. Khi tôi cấp tiền cho C. về Huế thi , em chỉ dám mang một nửa còn để lại cho mẹ .Thi đỗ, sau những ngày học căng thẳng .lúc đầu C. cảm thấy hẫng hụt nhưng vài tháng sau C. vui mừng báo tin là cô được nhận vào làm văn thư và đồng thời tập sự làm kế toán ở Ủy ban xã. Hai năm sau tôi trở lại xã H.T.,C.đạp xe rất nhanh đến gặp tôi.Tôi ngạc nhiên thấy C. hồng hào vui tươi, năng động, nói năng hoạt bát, khác hẳn trước.Một buổi tối năm 2008 tôi nhận được một cú điện thoại của C. Cô vui vẻ khoe là đang ở Hà Nội ,cùng đoàn cán bộ A Luới ra Hà Nội thăm Lăng viếng Bác Hồ và sớm mai đi thăm Vịnh Hạ Long nên không thể lại gặp tôi. Thật là một sự đổi đời hiếm có.

2- Hồ Văn Th. ở xã H.K sinh năm 1989 là con thứ ba của một gia đình có 4 anh em trong đó Th. bị khối u ở má(không thể phẫu thuật do quá gần mắt) em gái bị câm bẩm sinh. Trong vòng 3 năm cha mẹ Th.đều mất vì ung thư.

.Tôi gặp Th. , tại căn nhà gạch trống trải không có đồ đạc gì đáng giá. nhưng nhà trường cho biết em nào cũng chịu khó học , nhất là Th. còn có khiếu về vẽ. Các em cố gắng nuôi dê, gà để có thêm thu nhập.. Có lúc tôi đã thấy đàn dê phát triển được đến 5 con , nhưng vụ đông năm sau lên các em buồn rầu nói là chúng đã chết hết vì bị bệnh tiêu chảy.Được chúng tôi giúp khuyến học , TH. viết thư cảm ơn kèm một bức tranh phong cảnh em tự vẽ bằng bút màu rất tươi .Em ước mơ được học vẽ và sau này dạy vẽ. Hai năm nay TH. được Hội VNED khuyến học và Th.yên tâm theo học lớp 11 ở trường PTTH A Luới. Em

được thầy Phong dạy văn luôn luôn theo dõi động viên trong quá trình học tập riêng Giảng , cô em gái đã phải nghỉ học ở nhà sau nhiều năm được chiếu cố đến lớp.

II/ Diễn biến tâm lý ở các thành viên gia đình gián tiếp chịu ảnh hưởng của CDDC

A/ Địa bàn Hà Nội .

Bà P. có con gái A đầu lòng .sinh năm 1977. Cháu bị thông minh bẩm sinh và trí tuệ dừng lại ở lứa trẻ lên một ,nói bập bẹ vài tiếng , chỉ biết bò cho dù lúc tôi thăm cháu đã 20 tuổi. Năm 2001 tôi gặp bà bàn việc làm hồ sơ gửi cho VNED để khuyến học cho con trai lúc này đã là sinh viên Y 3.Tôi quan niệm là cần giúp đỡ khuyến học trực tiếp cho người con bình thường để động viên cháu vươn lên thành đạt , sau này là chỗ dựa cho gia đình .Bà chỉ nói hoàn cảnh hai con , mãi vài tháng sau ,khi nhận được học bổng khuyến học cho T. bà mới viết một thư dài tâm sự với tôi về số phận bất hạnh của mình mà lâu này bà chôn chặt trong lòng trừ những người rất thân .”.... Hai vợ chồng yêu nhau từ thời sinh viên. Sau khi tốt nghiệp cử nhân sinh học, cưới được hai tháng thì chồng tôi đi B, vào Tây ninh.Sau 7 năm chờ đợi , chồng trở về sau hoà bình được một năm , tưởng có con thì hạnh phúc chan chứa , không ngờ cháu lại bị khuyết tật nặng.Bốn năm sau sinh T, là con trai bình thường nhưng bà hết sức vất vả vì A. có lớn mà không có khôn . Bà lo toan mọi việc, ngày đêm chăm sóc các con , nhất là đứa lớn hay lên con động kinh ban đêm để chồng rảnh rang lo sự nghiệp mà ông mơ ước và lại ông coi như không có đứa con gái tật nguyên trên đời vì cảm thấy xấu hổ với nó.Nỗi bất hạnh lên đến đỉnh điểm khi chồng đã công thành danh toại,Chồng có chức vụ và địa vị cao hơn , tôi những tưởng gánh nặng nhẹ bớt phần nào thì chồng nhất định đòi ly dị để vui hạnh phúc mới cho dù tôi van nài ông chờ đợi thêm vài năm cho con trai đủ 21 tuổi thì tôi cũng đành lòng. Bà mẹ chồng cũng bênh con vì cho rằng tôi vụ tu kiếp trước nên con mới tàn tật chứ nhà bà đâu có ai như vậy . Thất vọng đến tột cùng chỉ trong vài tháng tôi sụt mất 5 kí sau khi ký vào đơn li hôn. Song nghĩ lại thương hai đứa con bơ vợ nếu mẹ ốm đau không chăm sóc được chúng , nhất là cháu T.cũng rất buồn tủi và nhất quyết ở lại với mẹ để trông nom chị một buổi khi mẹ đi làm cả ngày .Không phụ lòng mong đợi của mẹ , T. học giỏi thi đại học đỗ cả vào hai trường Đại học kinh tế QĐ và Đại học Y , nhưng cháu chọn Y để có thể sau này chăm sóc sức khoẻ mẹ và chị tốt hơn cho dù ai cũng bảo vào kinh tế thì thức thời hơn. Nỗi khổ nào rồi cũng phải nguôi ngoai khi bên cạnh tôi còn có anh em bè bạn chia sẻ khó khăn ,lại có cả những người ở phương xa chẳng quen biết như bà Dardet ở Pháp khuyến học cho cháu T. học thêm tiếng Anh và thư từ động viên mẹ con tôi.Tôi có bệnh thận , sức khoẻ lại suy giảm nhiều khi đã sang tuổi 60 , chỉ bản khoăn lo nhờ kiệt sức hoặc ra đi vĩnh viễn thì ai sẽ chăm đưa con khuyết tật hàng ngày, nên tôi đã mua bảo hiểm nhân thọ mức thấp để phòng khi mệnh hệ đỡ gánh nặng cho con trai .”

T. đã trưởng thành ,tốt nghiệp cao học, có việc làm ổn định ở một bệnh viện lớn tại Hà Nội nhưng rất ngại giao tiếp, lại gặp hoàn cảnh éo le T. bị dằng sé trong vấn đề hôn nhân cho dù đã ở tuổi 30.

B/ Địa bàn A-Luời

1- Kan C. là vợ goá của một cựu chiến binh Pa không có nhiều thành tích trong kháng chiến chống Mỹ bị phơi nhiễm CDDC và chết vì ung thư phổi từ mấy năm trước .Bà cũng đã từng là dân công hoả tuyến , du kích xã nhưng khi. tôi gặp bà năm 2003 , tôi thấy bà héo hon, suy sụp, ngại tiếp xúc trong khi Ch. cô con gái áp út sinh năm 1989 , đang học lớp 8 rất xinh gái, vui tươi lại nói thay mẹ . Cô ước mơ sau này được làm giáo viên mẫu giáo vì

cô rất thích múa hát. Ngồi bên cạnh cô là người chị 17 tuổi mặt trắng trẻo , chân tay không khoèo , đôi mắt ngơ ngác , thỉnh thoảng lại cười nói huyên thuyên.. Tôi nghĩ là phải giúp Ch. thực hiện ước mơ, nếu không lại như hai chị gái sớm phải bỏ học dở dang , đến tuổi 18 , 19 lại đi lấy chồng để rồi con bồng con mang , xuân sắc sớm phai tàn.

Sau 5 năm khuyến học và trao đổi thư từ tuy có đứt quãng , Ch. đã học xong lớp 12 ,nhưng học lực trung bình và tuy có trợ giúp Ch. về Huế thi tốt nghiệp song Ch. không đỗ . Nay Ch. đang theo học trường múa ở Huế. Tôi mừng là cách ly với người chị chậm khôn có bệnh tâm thần và người mẹ trầm cảm , buồn ủ ê, Ch.có khả năng học tốt hơn. Hiện Ch. còn người em trai út được học bổng khuyến học của VNED từ 2 năm naynhưng học lực kém đã bỏ học đi làm cho công ty cà phê.

2- Kan Lây ở gần đường quốc lộ nên được Hội Chữ Thập Đỏ giới thiệu rất nhiều đoàn đến thăm viếng.Có thể coi đây là điển hình về nỗi đau da cam nên nhà làm phim tài liệu Leslie Wiener Mỹ lên A Lưới năm 2005 đã chọn gia đình bà để quay mấy ngày liền.Chồng chết vì ung thư gan đã 10 năm, Đứa con đầu đã chết vì dị tật bẩm sinh ngay lúc sơ sinh . Hiện bà vẫn phải chăm sóc cậu con trai nằm còng queo suốt ngày, toàn thân co cứng đã 10 năm trong khi chính bà luôn luôn bị đau vết mổ ung thư tử cung từ 12 năm nay. Vừa là đạo diễn vừa là nhà tâm lý học cho nên dù ngôn ngữ bất đồng , với cách âu yếm trò chuyện bằng mắt và vỗ về cậu con tàn tật , bà Leslie đã khiến Kan Lây cảm động và giải bày nỗi khổ cùng cực khi người con trai lớn 27 tuổi đã có gia đình và 3 con, bỗng dung phát bệnh tâm thần và chết vì ngã cây cao một năm trước. Bà kể :” Có đứa con trai lớn rất thương mẹ lại là lao động chính thì chết đột ngột ,tôi cũng muốn chết luôn để hết khổ đau. Nhưng nếu tôi chết thì ai chăm đứa con tàn tật? Tôi đã rủ nó uống thuốc ngủ để hai mẹ con cùng chết, chắm dứt những đau đớn nhưng nó nhất định không chịu ...” Tuyệt vọng nhưng cứ phải cộng hưởng nỗi đau với đứa con luôn rên rỉ ngày đêm vì nhức mỏi , bà làm lữ làm mọi việc nhà , có lúc còn phải địu một đứa cháu ngoại trên lưng , một đứa cháu nội khác quanh quần bên mình trong bếp để hai mẹ của các cháu gửi bà để đi làm đồng. Khổ hơn nữa là có hai cậu con trai khác ở với bà lại bỏ học dở chừng , không làm gì cả. Hai năm sau thì cả hai anh em lần lượt lấy vợ sớm , cậu anh 21 tuổi lấy cô vợ mới 15 tuổi do lỡ có thai , cậu em 19 lấy cô vợ cùng tuổi , một năm sau cũng cho ra đời một đứa con . Tôi ngạc nhiên hỏi cậu em mà năm trước lên còn ít nhiều giúp mẹ làm vườn : “Nhìn anh cháu không nghề gì ,vợ con nheo nhóc , cháu không sợ à ?” Cậu ta trả lời :

“- Mẹ cháu có ngó ngang gì chúng cháu đâu . Cháu lấy vợ để có tình cảm gia đình “.

Hiện nay sức khoẻ Kan Lây ngày một suy yếu , một mình vẫn phải chăm đứa con tàn tật nằm đó như một nhân chứng sống về nỗi đau da cam dai dẳng. Các con trai bình thường đã làm chòi tạm bợ ra ở riêng , đi làm thuê làm mướn,con cái không tránh khỏi suy dinh dưỡng.

III/ Phân tích đánh giá hiệu quả trợ giúp các gia đình NNCDDC

Trên thực tế qua nhiều năm với hiểu biết của mình , tôi thấy sự trợ giúp các nạn nhân CDDC không chỉ về vật chất là đủ mà nhất thiết phải có hỗ trợ về tâm lý cho các thành viên gia đình , nếu không kết quả rất hạn chế , thậm chí ngược lại mong muốn Hậu quả dai dẳng nhiều khi thật khó lường .như các dẫn chứng ở trên đã nêu phần nào.Việc xoa dịu phần nào những nỗi đau của không chỉ cho bản thân người bị nạn trực tiếp là đủ mà cả những thành viên khác tuy là người bình thường nhưng về mặt tâm lý lại liên quan rất

sâu sắc mà nhiều khi chúng ta vô tình bỏ qua .Do đó đòi hỏi sự huy động sức mạnh tổng hợp của quốc tế và trong nước , các cơ quan nhà nước như ngành y tế , giáo dục , thương binh xã hội ...kết hợp với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài và các tổ chức xã hội trong nước đặc biệt là Hội Chữ Thập Đỏ có chân rết đến cơ sở xã và Hội nạn Nhân chất độc da cam (VAVA)toàn quốc.Ở đây tôi chỉ nhấn mạnh một vài điểm mà tôi cảm thấy chưa được chú trọng đúng mức về mặt tâm lý.

A/ Một số trở ngại cần khắc phục

Tránh phô trương , làm không đến nơi đến chốn: Cách giúp người tàn tật nhiều khi còn mang tính hình thức như để lấy thành tích ,thiếu thông cảm thật sự . Điều này những người được giúp, họ rất nhạy cảm ,họ nhìn thái độ là biết liền , nhất là những người dân tộc thiểu số , càng ít nói thì cảm nhận bằng thái độ càng quan trọng. Thí dụ với người tàn tật lại không tổ chức bác sĩ đến khám tại nhà mà đòi hỏi phải ra trạm xá , rất khó cho việc di chuyển , thuốc men nhiều khi chẳng bỏ công . Ngay ở Hà nội cũng vậy , khám cho trẻ em nhằm ngày Quốc tế thiếu nhi, theo kiểu đại trà , trẻ em tàn tật cũng phải đưa đến trạm xá như trẻ em bình thường . Có khi mang tiếng được tặng xe lăn mà xe làm không đúng qui cách người tàn tật , xe cao lênh khênh và quá hẹp ,không sử dụng được.

Cách tuyên truyền về tác hại của điô-xin cần nêu cho rõ , nhất là ở địa phương có điểm nóng nếu không lợi bất cập hại. TD ông chủ tịch xã Đông Sơn ở A Lưới nơi có sân bay A So còn có một điểm nóng chỉ khoảng một hecta ở sân bay cũ , nay đã được rào bằng vành đai cây bồ kết , nhưng cứ nói chung chung tác hại khiến xã vô tình bị cấm vận về nguồn thực phẩm gia cầm , cá bán ra không ai mua vì sợ nhiễm điôxin.Vả lại điôxin chỉ tích ở mỡ cá , lòng gà vịt , không có trong phần thịt . Đất đai còn nhiều , kêu gọi đầu tư không thấy hồi âm . họ rất cần có công ty kinh doanh trồng rừng rồi chuyển giao công nghệ dần cho người địa phương nhưng phải chăng nhiều người còn sợ điôxin không dám tới. Trong khi một số tổ chức xã hội nước ngoài lại đến tận nơi như NAV của Bắc Âu đã giúp làm đường trong thôn ,khoan giếng , tổ chức Vision of World của Mỹ , JVC của Nhật đã giúp về vấn đề nâng sức khoẻ nhưng do địa phương thiếu tham mưu cụ thể ,cách làm không đồng bộ nên hạn chế kết quả .Ông chủ tịch xã A Ngo bộc bạch:” Chúng tôi thực hiện lời kêu gọi của Bác Hồ sát cánh cùng đồng bào cả nước diệt xong giặc ngoại xâm nhưng còn giặc đói giặc dốt nghèo quá khó với địa bàn bị chiến tranh huỷ diệt , đất đai cằn cỗi ,nhiều người lính phục viên lẽ ra có thể là lực lượng nòng cốt xây dựng lại quê hương lại bị hậu quả CDDC bệnh tật đến thế hệ sau, lực lượng lao động đã thiếu lại yếu , dân trí lại thấp thử hỏi làm sao vươn lên được nếu không có sức mạnh tổng hợp của cả cộng đồng quốc tế và trong nước, giúp đồng bộ và lâu dài.

B/ Cần phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức xã hội

- Hội Chữ Thập Đỏ là Hội mang tính quần chúng,lâu nay sát cơ sở , làm việc không quan liêu trong khi có các Hội cách làm như chính quyền ,nặng hợp hành giấy tờ báo cáo dài dòng , ở vùng dân tộc thiểu số xa xôi cũng làm rập khuôn như thành phố.Phải chăng là do những người đứng đầu tổ chức đó ở mỗi cấp thường là cán bộ công chức về hưu quen với tác phong đã ăn sâu kiêu công chức?

Hiện nay các tổ chức NGO quốc tế vào trợ giúp nhiều, chúng tôi làm việc với họ học được nhiều điều bổ ích , như cách làm rất cụ thể, làm dự án thì đến tận nhà gặp những người hưởng dự án dù phải vào bản lợi suối đi lại vất vả , không chịu để cán bộ trung gian báo cáo thay .Tôi thấy về tổ chức xã hội ,VNED là một mô hình tốt có kết hợp giúp đỡ vật chất với tinh thần chia sẻ , cảm thông đồng hành lâu dài như người thân trong

gia đình , làm có hiệu quả tuy chỉ là Hội nhỏ , phần lớn là những người về hưu làm tình nguyện . Thí dụ ngay việc thành lập chi hội ở Lyon nhận đỡ đầu trẻ em NNCDDC ở Hà Nội mà tôi được dự năm 2001. Họ họp mấy chục người , cùng xem phim của giáo sư Lê Cao Đài trình bày về hậu quả CDDC ở Việt Nam , nghe tôi nói thêm trường hợp vươn lên của Thanh Tùng khiêm thị rồi bà tổ trưởng mời mọi người muốn nhập Hội thì nhận luôn một tờ phiếu để điền họ tên , địa chỉ và chọn trong danh sách trẻ em đã có ảnh , lý lịch tóm tắt mà Hội Chữ Thập Đỏ Hà Nội cung cấp...kèm theo một vài điều kiện thí dụ chỉ giúp tại chỗ , không đưa trẻ em sang sinh sống với người đỡ đầu . Tiền hỗ trợ hàng quý được đưa tận tay đến nạn nhân hay người chủ gia đình có thư từ kèm theo nói tâm tư tình cảm. Tôi đã dịch nhiều bức thư, viết trong đêm khuya, rào cản tâm lý không còn , bộc bạch tâm sự thâm kín rất cảm động. Nhờ vậy ngoài số tiền cố định , người đỡ đầu còn giúp thêm tiền mua sắm trang bị cấp thiết , vốn chăn nuôi vv...Hội còn cử các bác sĩ đi thăm khám các cháu đã được đỡ đầu ở các địa bàn kể cả A Lưới giáp Lào , đến từng gia đình hỏi han với thái độ trân trọng và thân tình khiến gia đình NNCDDC cởi mở không ngần ngại tâm sự mọi nỗi niềm , Trên cơ sở đó bác sĩ phân loại các đối tượng , nếu cần phục hồi chức năng hoặc phẫu thuật chỉnh hình thì họ có kế hoạch làm tiếp , kết hợp chặt chẽ với các bác sĩ VN.

Có những bà của VNED đi tua du lịch Việt Nam đã dành thì giờ đến thăm nạn nhân được đỡ đầu hoặc cả các em khác được Hội đỡ đầu (như ông Daniel Frydman) để biết thêm hoàn cảnh, động viên thêm sự trợ giúp . Có trường hợp nhờ đó mà một gia đình có hai con bị bệnh tim bẩm sinh đã được hai bà của Hội về quyên góp tiền và hai em này lần lượt được mổ và từ đó trở thành học sinh bình thường mà trước đó bà mẹ luôn lo lắng hai đứa con xanh tái có thể chết bất cứ lúc nào . (Xem hình triển lãm) . Tác giả cũng như chúng tôi sau khi xem rất mong có quỹ nào đó giúp cho in thành sách để tuyên truyền ra thế giới kêu gọi ủng hộ NNCDDC nhiều hơn nữa nhưng đã hai năm nay chưa tìm được nơi tài trợ.

B/Quan tâm đến trạng thái tâm lý của các thành viên gia đình

Khi người chủ gia đình không cam chịu số phận cho dù nghiệt ngã , chủ động vươn lên kéo theo các thành viên khác cùng chung sức chung lòng khắc phục mọi khó khăn tùy theo năng lực , tạo ra được nội lực mạnh mẽ thì kết quả là họ tranh thủ được tối đa hiệu quả của cộng đồng , tạo ra sự cộng hưởng tốt đẹp .Tuy nhiên có không ít gia đình mẹ goá con cô có gánh nặng quá lớn cần tích cực hỗ trợ cả về tâm lý để thật sự giúp họ có thêm nghị lực , thêm tự tin và hướng về tương lai, nếu lại tỏ ra thương hại dễ dẫn đến phụ thuộc. thụ động và con cái bình thường sẽ ỷ lại , khiến hiệu quả kém.

Trường hợp thứ nhất về Thanh Tùng ở Hà Nội , chúng tôi thấy kết quả vượt ngoài mong đợi vì đến lúc trưởng thành , Tùng không chỉ là một nhạc công hoà nhập được vào cộng đồng , tự lực kiếm sống , mà trở thành nghệ sĩ tài năng , một thầy giáo ở tầm quốc tế về đàn bầu có cả bằng về lý luận ,sáng tác. . Đây là một gia đình công nhân nghèo rất tự trọng có 2 người con đều bị khuyết tật trong đó con đầu bại não vô phương cứu chữa . Họ đã dừng lại ở 2 con và tập trung mọi khả năng cứu vãn Tùng bằng những biện pháp tâm lý tinh tế sâu sắc , đặc biệt có vai trò chủ đạo của người ông đã về hưu.Là người đồng hành “ba cùng “ với cháu ông hiểu cháu đến chân tơ kẽ tóc , kịp thời phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu của Tùng mới chớm nở ở tuổi lên 5.ông đã khéo léo kết hợp được nỗ lực chủ quan của Tùng với sự giúp đỡ cả ở tầm quốc gia và quốc tế. Khi có những người

đến thăm Tùng ở nhà hay ở trường , ông Độ đã đề xuất được nhu cầu cấp bách và cách giải quyết là nhằm phát triển năng lực tối đa cho Tùng .

Qua trường hợp bà P. ở Hà Nội và Kan L. ở A Luối , chúng ta thấy rõ hoàn cảnh con tàn tật mức độ như nhau , nhưng trình độ dân trí khác nhau , trạng thái tâm lý khác nhau cũng ảnh hưởng sâu sắc đến kết quả trợ giúp. Cụ thể là bà P. khơi được vai trò quan trọng của cậu con trai bình thường nhất là về mặt tình cảm khiến con trở thành trợ thủ đắc lực của bà và trưởng thành tốt trong khi Kan Lây bị hạn chế về trình độ , thiếu tâm lý với 2 người con trai kề cận với cậu con tàn tật khiến chúng có mặc cảm bị bỏ rơi , ghen ngầm vô thức , không giúp đỡ mẹ việc gì , sớm bỏ học và lấy vợ sớm để thoát rời gia đình gốc mà các cậu thấy chỉ có đau khổ không lối thoát cho dù người mẹ luôn có sự quan tâm của cộng đồng và các cá nhân hảo tâm. Ngoài ra Kan L. và Kan C. ở A Luối đều bị trầm cảm nhưng không ai thấy là những người này cần được chữa trị về tâm lý cho nên họ không vươn lên nổi để gánh vác vai trò là chủ gia đình không đủ tự tin để làm gương cho con cái , do đó sự trợ giúp kém hiệu quả.

IV/ Kiến nghị

Qua nhiều Hội thảo , đã có nhiều kiến nghị nhưng chúng tôi thấy việc triển khai còn vấp nhiều khó khăn chưa thực hiện , ngày càng trở nên cấp bách khi sinh hoạt càng khó khăn , vật giá leo thang , trợ giúp của nhà nước không đủ. TD ở A Luối nơi hậu quả chiến tranh hoá học vô cùng nặng nề , đồng bào dân tộc thiểu số cư trú là chính , rất cần các dự án mở lớp đào tạo nghề cho thanh niên , và cần chú ý tạo việc làm cho con em các gia đình NNCDDC vì họ thường là nghèo nhất , khó khăn nhất. Qua Hội CTĐ ở A Luối nạn suy dưỡng ở trẻ em còn rất cao (nhiều xã còn ở mức trên 50%) , cần có sự phối hợp đồng bộ các dự án giúp đỡ để vừa phát triển được sản xuất xoá đói giảm nghèo nhưng đồng thời nâng cao dân trí về dinh dưỡng qua bữa ăn hành ngày thông qua nhà trẻ lớp mẫu giáo ở thôn bản để tránh tình trạng hễ có tiền là gia đình đặc biệt là thanh niên dễ đổ vào mua sắm những thứ đồ đạc hoặc giải trí phù phiếm .

-Ở A Luối cần dự án khôi phục nghề truyền thống như đan lát bằng mây tre sẵn có nguyên liệu tại chỗ .Bà con nói nếu không quan tâm , nghề này sẽ mai một . Khách du lịch vào Huế nhiều , cần có sự kết nghĩa với công ty phát triển hàng mỹ nghệ , và các nhà hàng , khách sạn ở Huế làm nơi giới thiệu, bán sản phẩm mây tre cho khách du lịch, cho việc trang trí trong các nhà hàng , khách sạn.

-Năm 2006 ở Hội thảo khoa học quốc tế tại Hà Nội tôi đã thấy có đại biểu quốc tế nêu: Các công ty du lịch có thể quảng bá gợi ý chương trình đi thăm Làng Hữu Nghị Vân Canh ở ngoại thành Hà nội hay làng Hoà Bình Thanh Xuân là những nơi tập trung nuôi dưỡng và dạy nghề cho NNCDDC để những người thiện chí đến tìm hiểu . Và Hội NNCDDC nên gửi các tờ bướm giới thiệu các hoạt động của Hội thông qua các công ty du lịch , các khách sạn của họ, nâng nhận thức cho hàng triệu khách du lịch hàng năm đến thăm VN về hậu quả chiến tranh vẫn còn dai dẳng ...

Kết luận - Những ai đã đi thăm các gia đình NNCDDC , những nơi quân đội Mỹ từng rải CDDC , những nơi tồn đọng đều cảm thấy ám ảnh về nỗi đau da cam . Chỉ riêng vài trường hợp nêu trên , chúng tôi thấy việc trợ giúp có khi làm thay đổi được số phận con người như với nghệ sĩ đàn bầu Thanh Tùng, cô gái Pa Kô ở biên giới giáp Lào. Song có những rủi ro những nguy cơ không lường hết như với Khánh Vân về bệnh mới phát sinh, Đào Đăng Song về gánh nặng gia đình khi công việc làm còn bấp bênh mà bệnh đau

khớp lại nặng lên , hoặc các trường hợp cha mẹ thì già yếu đi , con cái bình thường thì vội đi lấy chồng lấy vợ ngay cả khi chưa đủ điều kiện công ăn việc làm để rồi vẫn luẩn quẩn trong vòng nghèo khổ... Tôi nghĩ các chùa VN có hình tượng Phật Bà Quan Âm Bồ Tát nghìn mắt nghìn tay để nhìn cho thấu nỗi khổ đau nhân loại và phải cả nghìn tay để ra tay cứu giúp.. Vấn đề nỗi đau da cam là nỗi đau không phải của riêng ai , tôi nghĩ nếu chúng ta chung sức chung lòng có nhiều sáng kiến để hành động thì sự đoàn kết khiến ta từ chỗ mỗi người chỉ có hai mắt hai tay thành triệu triệu mắt , tay để xoa dịu phần nào những khổ đau của các gia đình NNCCDDC hàng ngày hàng giờ phải đối mặt với khó khăn vô vàn trong cuộc sống ./.